

Số: 22 /QĐ-CCTHADS

TP. Bắc Giang, ngày 27 tháng 07 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản lần 1

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi bổ sung năm 2014);
Căn cứ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2020/QĐST-DS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
Căn cứ Quyết định thi hành án theo yêu cầu số 110/QĐ-CCTHADS ngày 12 tháng 01 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 59/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang;
Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 21HTC0289/TĐG/VCA-CTTĐG ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Công ty Cổ phần đầu tư và thẩm định giá HTC Việt Nam.
Căn cứ Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản số 22/2021/HĐBN ngày 15/06/2021 giữa Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Nam và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang;
Căn cứ Thông báo đấu giá không thành số 200/TB-BN ngày 13 tháng 07 năm 2021 về việc thông báo không có khách hàng đăng ký tham gia đấu giá của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Nam;
Xét thời hạn thỏa thuận mức giảm giá đã hết, đương sự không thỏa thuận được mức giảm giá tài sản.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giảm giá tài sản của ông Hà Văn Tình, bà Nguyễn Thị Chiên; Cùng địa chỉ: Số 05, ngách 59, khu phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Tài sản giảm giá gồm: Quyền sử dụng 234,3 m² đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất của thửa đất số: 137, tờ bản đồ số: 70; Mục đích sử dụng đất: đất ở tại nông thôn (ONT); Địa chỉ thửa đất: Khu phố Tiên, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành AH 099232; số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H 03512/QĐ số 364/QĐ-UBND do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 29/12/2006 mang tên ông Hà Văn Tình và bà Nguyễn Thị Chiên.

- Giá khởi điểm: 1.404.000.000đ (Một tỷ, bốn trăm lẻ bốn triệu đồng).
- Mức giảm giá là 10% của 1.404.000.000đ là 140.400.000đ (Một trăm bốn mươi triệu, bốn trăm nghìn đồng)
- Giá tài sản sau khi giảm giá là: 1.404.000.000đ – 140.400.000đ = 1.263.600.000đ (Một tỷ, hai

trăm sáu mươi ba triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 2
- Viện KSND thành phố BG
- Kế toán nghiệp vụ
- Lưu: VT,HSTHA

CHẤP HÀNH VIÊN



Lưu Ngọc Hằng